**CỔ VẬT VIỆT NAM**

# TÌM HIỂU CỔ VẬT ĐỒNG BẰNG CỬU LONG (Tiếp theo)

**Phạm Hy Tùng Bách***

**LTS: Nền văn hóa Óc Eo gắn liền với lịch sử phát triển vùng đồng bằng châu thổ hạ lưu sông Mêkông vào những thế kỷ đầu Công nguyên. Những di tích của nền văn hóa này được biết đến từ sau cuộc khai quật của nhà khảo cổ học người Pháp L. Malleret vào năm 1944 tại cánh đồng Óc Eo (xã Vọng Thê, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang). Từ đó đến nay, nền văn hóa Óc Eo và vương quốc Phù Nam được nhiều học giả trong lẫn ngoài nước quan tâm nghiên cứu, tuy vậy vẫn còn nhiều vấn đề tranh cãi, nhiều luận điểm trái chiều chưa ngã ngũ. Để góp thêm một cách nhìn, từ số 2 (67) . 2008, tạp chí *Nghiên cứu và Phát triển* khởi đăng loạt bài của tác giả Phạm Hy Tùng Bách, dưới tiêu đề chung "*Tìm hiểu cổ vật đồng bằng Cửu Long".***

## PHẦN I : GỐM CỔ ÓC EO - VÀI VẤN ĐỀ CẦN NHÌN LẠI

### *Bài 2:* "NẮP ĐẬY" HAY VẬT LINH CỦA THẦN VISHNU?

Một loại hình gốm cổ Óc Eo khác xuất hiện khá phổ biến ở đồng bằng Cửu Long từng được L. Malleret tìm thấy năm 1944 (đều là những mảnh vỡ) nhưng các nhà khảo cổ học Việt Nam thu thập được một số còn nguyên vẹn qua các cuộc khai quật diễn ra sau 1979 khi chiến tranh biên giới Tây Nam kết thúc. Loại này được định danh là "nắp đậy" và hiện nay chúng đang có mặt tại ít nhất 3 bảo tàng trong nước: Bảo tàng Long An, Bảo tàng Lịch sử Việt Nam (ở Hà Nội), riêng Bảo tàng Lịch sử Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh sở hữu 3 chiếc, mang các mã số đăng ký 483, 906, 1637 và khi trưng bày, chúng đều được ghi lời giới thiệu bằng danh xưng kể trên. Để chứng minh tên gọi này không ổn, chúng ta bắt đầu khảo sát.

**1. Ý kiến của một số nhà khảo cổ học**

a. "...c - *Nắp đậy*: là loại hình khá phổ biến, tìm thấy nhiều ở các di tích Óc Eo, Nền Chùa, Cạnh Đền, Gò Hàng và Nhơn Thành. Chúng gồm 2 loại: *Loại nắp vung* có mặt trên lõm, mặt dưới cong lồi, rìa mép ngang hoặc hơi uốn cong xuống phía dưới. Trên mặt lõm có nổi lên một mô cao, có lỗ tròn ở giữa và rỗng ở bên trong. Nắp có thân thấp, đường kính miệng rộng. Trên thân không có trang trí hoa văn, chỉ có dấu vết của những đường rãnh chạy vòng quanh được tạo ra trong quá trình nặn bằng bàn xoay, kích thước cao trung bình 5cm đến 6cm, đường kính miệng rộng từ 14cm đến 20cm. Có hai loại màu sắc thường gặp, một loại xương gốm màu xám tro nhạt, áo màu xám trắng, trắng hồng hoặc trắng vàng, một loại xương gốm màu gạch non, áo màu hồng nhạt, đỏ nhạt.... *loại nắp hình chóp*: gồm những nắp có dạng hình chóp cụt và nắp hình chóp nhọn, có thân trên hình con tiện..." [(1)].

Ngay sau đoạn văn trên là hình vẽ củia các tác giả mô tả hiện vật "*nắp đậy"* thuộc *"loại nắp vung"* này theo mặt cắt dọc và hình chiếu bằng. (Ảnh 1).

---

* Thành phố Hồ Chí Minh. Xem từ tạp chí *Nghiên cứu và Phát triển* số 2(67).2008.

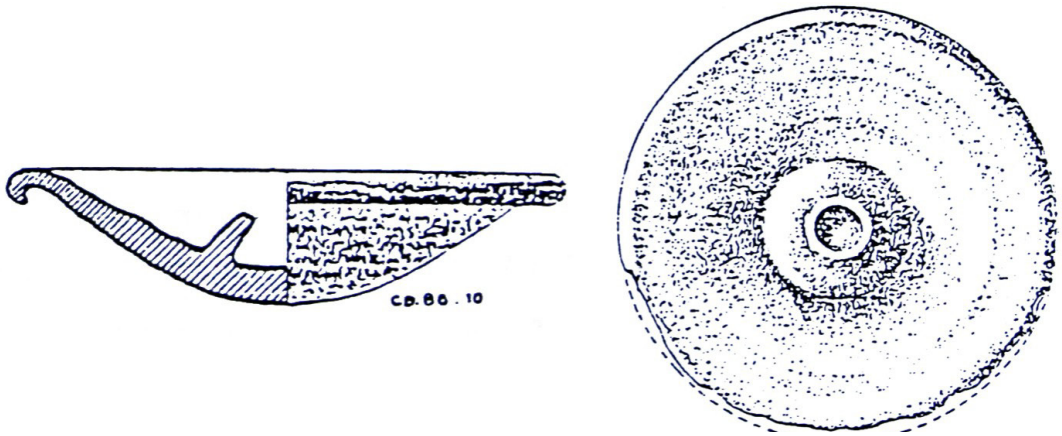


***Ảnh 1*** : Bản vẽ mặt cắt dọc và mặt chiếu bằng của "nắp đậy" do các nhà khảo cổ học mô tả.

b. "...*Nắp đậy:* Thấy nhiều ở Gò Hàng, Vĩnh Châu, Bình Tả... Phần lớn chỉ còn phần giữa nắp và núm cầm. Dựa vào núm có thể chia thành hai nhóm chính: *Nhóm có mặt trên lõm*, mặt dưới lồi, rìa mép gần ngang hoặc hơi cong nhẹ ra ngoài, có núm cầm hình cầu dẹt rỗng. Nắp được làm bằng đất sét gạn lọc kỹ, nặn bằng bàn xoay, độ nung cao, xương mỏng, chắc, màu xám tro nhạt, lớp áo ngoài màu trắng xám hoặc trắng hồng... *Nhóm có xương màu đen*, dày, lớp áo ngoài màu đen hoặc trắng xám. Trên mặt có núm lớn, những núm này được nặn bằng tay, sau đó gắn vào giữa mặt nắp. Nắp có các dáng hình chóp, hình nấm..." [(2)].

c. "...Hình vật gốm mới thực sự tạo nên đặc trưng riêng của gốm Phù Nam: Người ta đã làm đủ các loại đồ dùng đáp ứng nhu cầu đời sống hàng ngày như bình, vò, ấm, tộ, đĩa, chai, và bàn bếp gắn đầu rau (cà ràng) với những chi tiết đặc biệt như: Ấm tương đối lớn, 2-5 lít, đựng nước đi cả ngày. Ấm có nắp đậy hình đĩa để ngửa, đỡ bật rơi khi thuyền chòng chành. Nắp ấm không có núm cầm, vì để ngửa và có lỗ trũng để móc ngón tay khi cần mở..."[(3)]

**2. Thử bàn lại**

Dù gọi tên hiện vật nào đó là *"Nắp đập"* hay *"Nắp vung"*, *"Nắp hình chóp"* đi nữa thì tựu trung cũng chỉ là vật (để)... đậy. Như thế có nghĩa chúng chỉ là một bộ phận của một món đồ có công năng *vật đựng*. Ảnh 2a dưới đây ghi lại hình ảnh mặt chiếu đứng của hiện vật *giống hệt* tất cả các *"nắp đậy"* của các cơ quan bảo tàng nói trên. Hãy xem xét:

*a. Về tiện nghi sử dụng*

- Đoạn trích dẫn ở mục 1a ghi rõ "*...trên mặt lõm có nổi lên một mô cao...*" và "mô cao" này có hình chỏm cầu, với hình thể như vậy rõ ràng nếu cầm nắm rất khó (xem hình vẽ mặt cắt dọc).

- Vả lại, đoạn trích dẫn ở mục 1c ghi "*....nắp ấm không có núm cầm...",* điều đó có nghĩa là "*mô cao"* ấy không phải là núm có thể cầm nắm được. Nhưng theo tác giả thì khi cần mở đã có sẵn "*...lỗ trũng để móc ngón tay...",* sẽ bất tiện. Câu hỏi đặt ra là: Tại sao người xưa lại cầu kỳ đến vậy, sao không "*... nặn bằng tay,*

*sau đó gắn vào giữa nắp (chiếc) núm có các dáng hình chóp, hình nấm...”* (Đd, mục 1b) để bảo đảm yếu tố tiện nghi ???

2a 2b

***Ảnh 2*** (a,b): Ảnh mặt chiếu đứng và mặt chiếu bằng của hiện vật gốm Óc Eo giống như của các bảo tàng - chiều cao 4,5cm, đường kính 17cm.

- Mặt dưới của *“nắp đậy”* được tạo dáng lồi chỏm cầu khiến chúng ta phải suy nghĩ. Từ ngàn xưa mọi nền văn hóa gốm của mọi dân tộc trên thế giới khi chế tác gốm làm vật đựng nếu phần đáy không có chân đế thì phải làm đáy lồi chỏm cầu. Ấy là vì khi đó loài người đã biết áp dụng bài toán vật lý đơn giản: phàm một vật nào đó khi đặt trên mặt phẳng bất kỳ thì ngay lập tức sẽ phải chịu một lực tác dụng ngược lại hiện vật, gọi là “phản lực”. Thế cho nên, *vật đựng bằng gốm dễ vỡ* nếu đáy lồi chỏm cầu thì lực ly tâm sẽ thắng được lực phản, khiến hiện vật bền vững. Trở lại chiếc *“nắp đậy”* có mặt dưới lồi chắc là do dụng ý nào đó của nhà sản xuất bởi vành của *“nắp”* mới là vị trí chịu tác dụng phản lực bởi nó tiếp xúc với vành miệng của phần thân món đồ đựng chứ không phải nơi “mặt dưới lồi” chịu ảnh hưởng. Còn nếu cho rằng làm như vậy để “*...đỡ bật rơi khi thuyền chòng chành....”* (mục 1c) thì không hữu lý cho lắm bởi vì nếu tạo đường gờ vòng quanh phía dưới *“nắp đậy”* kể trên sao cho nằm lọt gần khít với vòng miệng của thân đồ đựng thì rất đơn giản và “hệ số an toàn” chắc chắn cao hơn so với tạo dáng chỏm cầu thoai thoải, nhất là “*....khi thuyền chòng chành...*” trên sông nước.

Từ các nhận định kể trên có thể đưa ra kết luận: Hiện vật đang bàn rất có thể không phải là “nắp đậy”, vì thế nó *không phải là một bộ phận của một vật dụng có công năng đồ đựng*.

*b. Quan sát lại*

Ảnh 2b ghi lại bề mặt của món đồ. Xin mạn phép nhắc lại, nó giống hệt tất cả các “nắp đậy” của các bảo tàng trong nước hiện có và những ai đã từng chiêm ngưỡng, nếu để ý kỹ đôi chút sẽ nhận ngay ra:

- Về hoa văn: không phải là “*...Trên thân không có trang trí hoa văn, chỉ có dấu vết của những đường rãnh chạy vòng quanh được tạo ra trong quá trình nặn bằng bàn xoay...*” (Đd, mục 1a). Thực ra những đường rãnh này không phải là những đường tròn đồng tâm, mà chúng là đường *xoáy trôn ốc* (người viết nhấn mạnh). Vì đường rãnh khá sâu lại thêm chắc chắn rằng xưa kia người thợ dùng “dao cắt gọt” với mũi dao hình chữ V, gọt xoáy trôn ốc (theo chiều kim đồng hồ) do vậy đã tạo nên những *gờ nổi xoáy trôn ốc tương ứng* (xin nhấn mạnh). Lại

thêm rằng gờ nổi xoáy trôn ốc thoải dần từ trong ra phía vành ngoài rồi mất dạng cho phép suy đoán, sau công đoạn "cắt gọt bằng dao" nghệ nhân xưa đã dùng ngón tay miết cho đường rãnh thoải dần như vậy để mô tả như vỏ con ốc thật. Nhìn vào *"lỗ tròn ở trên mô cao... khoét rỗng"* có thể thấy rõ nét đường gờ nổi cũng xoáy trôn ốc ở đáy lỗ giúp ta nhận ra ngay đường gờ ấy biểu thị *trôn của con ốc*.

Tóm lại, hiện vật được tạo dáng bằng bàn xoay kết hợp vuốt nặn bằng tay và *cố ý tạo hoa văn xoáy trôn ốc* nổi gồ, cả ở vành đĩa lẫn ở đáy "*mô rỗng*".

- Về hình dáng: Cách tạo dáng như vậy chưa đủ nên nghệ nhân đã cố ý làm *"mặt dưới lồi"* (xem lại ảnh 2a) và cũng có gờ nổi xoáy ốc. Nói chính xác ra khối hình lập thể đó để biểu thị chiếc *vỏ ốc*... vì nó rỗng ruột do *"... mô cao ở giữa... rỗng ở bên trong... dưới cong lồi ..."* (Đd, mục 1a).

Ảnh 3 là một con ốc bằng hợp kim thiếc, giống như con ốc nhồi thật thường thấy, kể cả về vóc dáng và kích cỡ. Bảo tàng Cần Thơ là cơ quan duy nhất hiện cũng có một hiện vật loại này. Đến đây câu hỏi đặt ra: Người xưa làm ra ốc bằng hợp kim thiếc để sử dụng vào việc gì và còn làm thêm cả biểu tượng ốc trên "nắp đậy" nữa; nếu cần thiết cho cuộc sống sao không nặn nguyên con bằng đất sét như đã làm bằng hợp kim thiếc?

***Ảnh 3*** : Ốc bằng hợp kim thiếc, kích thước giống hệt con ốc nhồi thường thấy

Câu trả lời theo người viết là: Hiện vật đang bàn là một *vỏ ốc cách điệu bằng gốm* nên mới gây ra sự ngộ nhận là *"nắp đậy"* bởi nó tròn như chiếc đĩa. Chúng ta sẽ tìm câu trả lời về công năng của nó ở phần dưới.

- Minh họa thêm: Ảnh 4 (a, b) là hiện vật gốm màu trắng hơi vàng hình dáng tựa chiếc lá cây, đầu lá phình rộng rồi hẹp dần về phần cuống, xung quanh mép lá bị xâm thực làm lộ rõ xương cốt xám đen, đúng như "bánh mì kẹp nhân" - thuật ngữ do một số nhà khảo cổ học Việt Nam thường dùng để chỉ ra tiêu chí

4a 4b

***Ảnh 4*** (a,b) : Ảnh theo mặt chiếu đứng và mặt chiếu bằng của hiện vật gốm Óc Eo hình chiếc lá, chiều dài 12cm, chiều ngang rộng nhất 7cm, cao 2,5cm.

nhận biết gốm cổ Óc Eo. Phần đầu của "*lá*", nơi có tiết diện rộng xuất hiện một "*...mô cao, có lỗ tròn ở giữa và rỗng ở bên trong...*" dưới đáy của lỗ rỗng tuy bị xâm thực song vẫn còn lưu lại dấu vết gờ nổi xoáy trôn ốc. Ngay dưới chân "mô cao" là một đường rãnh chạy quanh tạo thành đường tròn đồng tâm với đường tròn miệng lỗ. Một đường rãnh nữa chạy sát theo rìa "*lá*".

Việc tạo ra đường rãnh có lẽ để nhấn mạnh khuôn hình "*lá*" và *"mô cao",* cả mặt lưng của "*lá*" cũng được tạo dáng *"cong lồi".* Cuống "*lá"* được cố ý bẻ quặp xuống dưới.

Ảnh 5 (a,b) cũng là một khuôn hình "*lá*", lưng cũng *"cong lồi",* mặt trên cũng "*...mô cao, có lỗ tròn ở giữa và rỗng ở bên trong...*" , cũng gờ nổi, xoáy trôn ốc ở đáy mô rỗng, cũng đường rãnh chạy vòng chân gần miệng "mô" tạo thành 2 đường tròn đồng tâm với vành miệng lỗ và cũng rãnh viền men theo rìa "*lá*". So với chiếc "*lá*" trên chỉ khác đôi chút là khuôn hình rộng hơn, không có cuống dài, đầu "*lá*" hơi nhọn mà thôi.

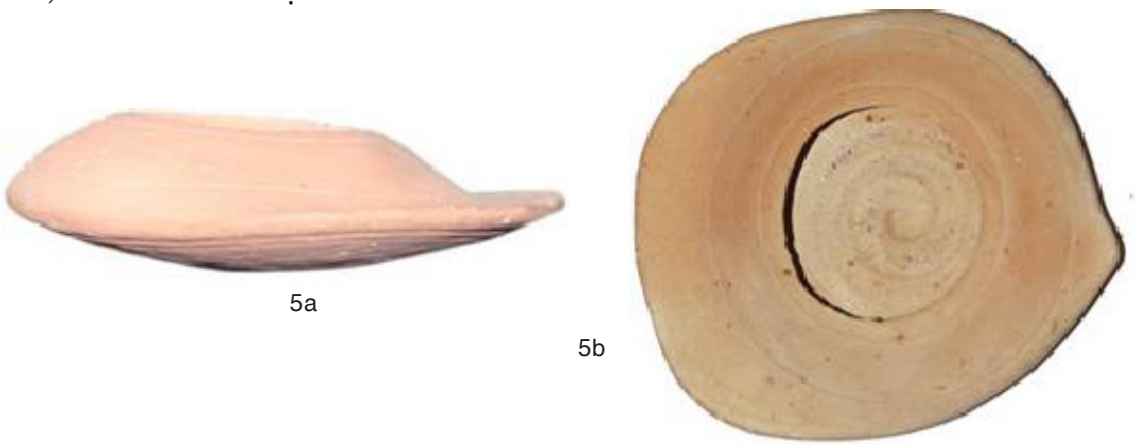

5a 5b

***Ảnh 5*** (a,b) : Ảnh mặt chiếu đứng và mặt chiếu bằng
của hiện vật gốm Óc Eo hình lá cách điệu, dài 11cm, rộng 9,5cm, cao 3cm.

Tóm lại, cả 3 hiện vật đang bàn tuy vóc dáng khác nhau nhưng đều có điểm chung chính là "*... mô cao có lỗ tròn ở giữa, rỗng bên trong... lưng cong lồi...*" và gờ xoắn trôn ốc ở đáy lỗ rỗng. Nhưng cho đến nay thì 2 hiện vật ở Ảnh 4 và 5 có lẽ là độc bản vì chưa thấy có tài liệu nào (cả trong và ngoài nước) nói tới.

**3. Đi tìm lời giải**

Muộn nhất vào đầu Công nguyên, hai tôn giáo chính của Ấn Độ đã du nhập vào đồng bằng Cửu Long, vùng đất mà nhiều người cho rằng xa xưa nằm trong vương quốc Phù Nam có Óc Eo là tiền cảng giao thương sầm uất bậc nhất. Hai tôn giáo ấy là Hindu giáo và Phật giáo. Nói gọn, Ấn Độ là một trong những cái nôi của văn minh nhân loại với những tư tưởng triết học và tôn giáo tối cổ xuất hiện từ thời kỳ nguyên thủy. Giai đoạn đầu nảy sinh đạo Rig-Veda dựa trên triết lý Veda thờ cúng thiên nhiên đa thần, sau đó chuyển sang hình thái tôn giáo thờ một thần, tức đạo Bà la môn và tiếp đó là đạo Hindu ra đời vào khoảng thế kỷ 2 hay 1 trước Công nguyên tôn thờ ba vị thần: Thần Brahmâ (sáng tạo) thần Shiva (hủy diệt) thần Vishnu (bảo tồn) theo triết lý chuyển luân vô định của 3 nội dung này và gọi là "Tam vị nhất thể". Theo các tài liệu Ấn Độ học thì quốc gia này rất hạn chế về sử liệu thành văn nhưng kho tàng sử thi là vĩ đại nhất. Vào thế kỷ 16, các nhà truyền giáo dòng Tên người Bồ Đào Nha đặt chân đến xứ sở này đã nhận thấy như vậy và đến cuối thế kỷ 18 khi chuyên ngành Ấn Độ học lần đầu tiên được thiết lập bởi học giả người Anh William Jones[5], thì đặc điểm này mới được cả châu Âu thừa nhận. Và người ta có chung nhận xét là trong tiến trình lịch sử

Ấn Độ, truyền thuyết cổ ngày thêm đầy đặn, các cốt truyện thần thoại thay đổi chút ít theo thời gian. Có lẽ vì thế nên các truyền thuyết và biểu tượng về các vị thần kể trên qua mỗi thời kỳ có khác nhau đôi chút là điều rất dễ hiểu. Qua nghiên cứu cổ vật Óc Eo, các nhà khảo cổ học Việt Nam đã chỉ ra rằng, Hindu giáo du nhập vào đồng bằng Cửu Long nhưng chi phái Vishnu nổi trội hơn cả.

Căn cứ vào chỉ dẫn này, chúng ta tìm đọc vài tài liệu nói về Vishnu - vị chủ thần bảo tồn.

*a. Những vật linh của thần Vishnu*

- Theo John Renard thì thần Vishnu luôn cầm trên tay vỏ ốc (tù và) mà âm thanh của nó có khả năng làm rung động thế giới, một tay cầm chiếc đĩa là vũ khí chém ngang đầu gối kẻ thù, tay thứ ba là một quả chùy, tay còn lại nâng ngang (không cầm vật gì) tái bảo đảm quyền uy.(6)

- Tiến sĩ Lê Thị Liên cho biết 4 tay của thần Vishnu cầm 4 vật linh là bánh xe (tiêu diệt quỷ dữ), con ốc (tiếng vang của tù và ốc xua đuổi quỷ dữ), gậy quyền và bông sen.(7)

- Tập sách của nhiều tác giả do C. Scott Littleton chủ biên, giải thích một trong bốn bàn tay thần Vishnu mở ra, ý nói sự quảng đại. Một tay khác cầm đĩa lửa tượng trưng mặt trời - nguồn mạch của sự sống. Bàn tay thứ ba cầm vỏ sò tượng trưng cho ngũ hành, bàn tay thứ tư cầm hoa sen biểu hiện sức mạnh của sự sáng tạo.(8)

- Sách riêng của C.Scott Littleton cho rằng một tay Vishnu cầm cây quyền trượng. Tay kia cầm chiếc đĩa là vũ khí vô hình. Tay thứ ba cầm đóa sen tượng trưng vai trò của mình trong sự sáng tạo thế gian. Tay còn lại cầm ốc tù và báo hiệu chiến thắng sự hỗn loạn.(9)

Một số tài liệu khác cho biết đôi khi thần Vishnu cầm quả địa cầu thay quyền trượng, hoặc một quả địa cầu trên tay để không, cho đủ 4 vật linh nhưng tất cả đều cho rằng *ốc tù và* và *đĩa lửa* là hai vật linh chủ yếu luôn gắn với biểu tượng vị thần bảo tồn này.

*b. Đối chiếu với 3 hiện vật kể trên*

Dù âm thanh của tiếng tù và là xua ma đuổi quỷ hay làm rung động thế giới hoặc báo hiệu chiến thắng sự hỗn loạn (do quỷ dữ gây ra) thì các ý nghĩa này không đối chọi nhau. Dù chiếc đĩa là vũ khí chém ngang gối kẻ thù (kẻ ác) hay tượng trưng tia lửa mặt trời - nguồn gốc sự sống - hoặc tượng trưng vũ khí vô hình thì các ý nghĩa đó cũng không mâu thuẫn với nhau. Tóm lại, thảy đều là để cứu độ nhân sinh trong vũ trụ hỗn mang và đó chính là ý nghĩa chủ đạo của hai vật linh vừa nói của thần Vishnu. Từ đây có thể đưa ra lời khẳng định: *Hiện vật mà một số nhà khảo cổ học gọi là "nắp đậy" chính là sự lắp ghép hình dạng hai vật linh chủ yếu của thần Vishnu là ốc tù và với đĩa lửa thành một vật thể chung, nhằm biểu đạt hai ý nghĩa của hai vật linh ấy thành một ý nghĩa toàn cục là diệt trừ quỷ dữ để cuộc sống an lành tươi sáng.*

Một vấn đề nữa về Hindu giáo và Phật giáo là hai tôn giáo khác nhau đều khởi nguồn từ Ấn Độ nhưng lại có một số khái niệm tương đồng, đó là khái

niệm về luân hồi, đó là kiếp hóa thân thứ mười của thần Vishnu sắp xuất hiện cũng tựa như tương lai sắp tới sẽ là Đức Phật Di Lặc và Phật giáo tôn sùng hình tượng bông sen, cây lá bồ đề thì Hindu giáo cũng không khác.

Quan sát lại hiện vật ở ảnh 4a, 4b, khuôn hình chiếc "*lá*" với cuống được tạo dáng quặp xuống chính là *tả thực cánh hoa sen* (nhấn mạnh). Vậy nên hiện vật này cũng là *sự ghép chung* hình tượng vật linh *ốc tù và* và *bông sen* của thần Vishnu.

Ảnh 6 là chiếc lá bồ đề do một du học sinh Việt Nam tại Ấn Độ lấy từ cây bồ đề Bodhgaya, nơi xưa kia Đức Phật thành chính quả, mang về năm 2007. So ra thì hình dạng của hiện vật ở ảnh 5a-5b dù có cách điệu chút ít nhưng vẫn tựa như lá bồ đề thật. Điều này cho phép nghĩ đến việc nghệ nhân thời xưa cũng đã hòa trộn ý nghĩa vật linh ốc tù và của Vishnu với ý nghĩa vĩnh hằng linh thiêng của bồ đề.

***Ảnh 6*** : Lá của cây bồ đề Bodhgaya ở bang Bihar, Ấn Độ, nơi Đức Phật thành chính quả cách nay 2552 năm. Lá này có kích thước tương đương hiện vật ở ảnh 5.

Để đáo lý cần lật lại vấn đề, nói riêng về hai hiện vật *ốc tù và - lá hoa sen, ốc tù và - lá bồ đề,* đó là vào đầu Công nguyên thì cả Hindu giáo và Phật giáo song hành tại đồng bằng Cửu Long. Vậy thì phải chăng hai hiện vật này đều hòa trộn hai sắc thái của hai tôn giáo ấy: *ốc tù và* của Hindu giáo với *sen, bồ đề* của Phật Giáo? Câu hỏi này chờ các nhà khảo cổ học và các nhà nghiên cứu tôn giáo giải thích.

*

* *

Bằng chứng khảo cổ học là bằng chứng lịch sử. Ba mẫu vật kể trên (người bán nói là tìm thấy ở Ba Thê - PHTB) là những vật linh của thần Vishnu được làm bằng gốm cho phép đưa ra kết luận rằng xưa kia cư dân đồng bằng Cửu Long đã thấu đạt triết lý của Hindu giáo. Nhưng họ đã ưu tiên lựa chọn hình tượng vật linh là ốc (Sankha) của thần Vishnu vì ngoài ba mẫu vật này còn có khá nhiều sản phẩm bằng gốm, hợp kim thiếc có hoa văn xoáy trôn ốc (sẽ trình bày trong bài viết khác - PHTB). Nói cách khác, khi tiếp thu văn hóa tôn giáo du nhập từ Ấn Độ thì cư dân đồng bằng Cửu Long có sự lựa chọn theo chủ định riêng. Chẳng những vậy, việc "lắp ghép" hai biểu tượng vật linh của thần Vishnu làm một rõ ràng là họ đã *chủ động biến thể văn hóa du nhập* phục vụ cho ý tưởng của mình: làm ra vật thể trừ tà ma quỷ dữ cho cuộc sống an lành để tồn tại. Một lần nữa ý kiến của Giáo sư Hà Văn Tấn từ ¼ thế kỷ trước chỉ ra việc nghiên cứu cổ vật Óc Eo cần phải phân biệt đến cả "*... Những vật phẩm chịu ảnh hưởng Ấn Độ nhưng đã có phần pha trộn truyền thống địa phương...* [(10)] là định hướng sáng suốt nếu muốn đi tìm chứng cứ lịch sử để phản bác luận điểm của các học giả phương Tây cho rằng vương quốc Phù Nam xưa kia bị Ấn Độ hóa. Trong trường hợp này, truyền thống địa phương của cư dân bản địa là ghét cái ác tức là yêu điều thiện, họ chọn lựa và tôn sùng sự diệt ác.

Xét về nghệ thuật tạo hình của mẫu vật *ốc tù và dung hợp với đĩa lửa* có thể liên tưởng đến điều này: Từ giữa thế kỷ 20 đến nay, nhiều nhà khoa học ở các quốc gia Âu Mỹ có nền kỹ nghệ tiên tiến nhất đang cố công theo dõi xem có hay không vật thể lạ từ bên ngoài Thái dương hệ xâm nhập bầu trời trái đất. Họ gọi vật thể lạ ấy là "đĩa bay" và mô phỏng nó bằng hình vẽ. Lạ kỳ thay tại sao "đĩa bay" của thế kỷ 20 lại rất giống mẫu vật pha trộn hai vật linh của thần Vishnu - ốc tù và có âm thanh kinh thiên động địa với đĩa lửa mặt trời - do cư dân đồng bằng Cửu Long làm ra từ gần 2.000 năm trước? Có thể sẽ có ý kiến cho rằng điều vừa nói là suy diễn hão huyền. Nhưng cho đến nay khoa học về tâm linh của phương Đông hình như đang mê hoặc cả những người phương Tây, nhiều câu chuyện khoa học giả tưởng đã trở thành hiện thực và nhà Ấn Độ học có uy tín là Will Durant đã kể lại rằng, vào năm 1924-1931 người ta đã khai quật khảo cổ học ở Mohenjo Doro, Ấn Độ và phát hiện ra nhiều hiện vật thoạt trông tưởng như vừa lấy ra từ một tiệm kim hoàn, ai ngờ chúng có niên đại 5.000 năm về trước.(11) Nói như trên để thấy hiện vật đang bàn có hình thể của một tác phẩm điêu khắc mang đậm phong cách châu Âu hiện đại nhưng nội hàm của nó là những ý nghĩa siêu linh đầy tính nhân văn.

Vậy thì kho tàng cổ vật Việt Nam có quyền tự hào về những hiện vật gốm cổ Óc Eo biểu thị vật linh của thần Vishnu là ốc tù và "lắp ghép" với đĩa lửa mặt trời do cư dân đồng bằng Cửu Long làm ra. Ấn Độ, quê hương của thần Vishnu chưa chắc đã có loại hình hiện vật pha trộn cả hai vật thiêng của Ngài như thế.

Những nội dung kể trên tuy là ý kiến phản biện về việc định danh hiện vật được gọi là *"nắp đậy"* nhưng cũng thể hiện sự đồng tình của người viết với các nhà khảo cổ học trong nước ở vấn đề, khi xưa Hindu giáo, tôn giáo duy nhất trên thế giới không có giáo chủ, du nhập vào đồng bằng sông Cửu Long thì chi phái Vishnu nổi trội hơn cả so với chi phái Shiva.

Xin được chỉ giáo nếu có điều gì sai sót.

Tháng 6/2008
**P H T B**

**(Kỳ sau: Về loại ấm có vòi)**

***CHÚ THÍCH***

1. Lê Xuân Diệm, Đào Linh Côn, Võ Sĩ Khải. *Văn hóa Óc Eo - Những khám phá mới,* Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 1995, Tr. 393-394.
2. Bùi Phát Diệm, Đào Linh Côn, Vương Thu Hồng. *Khảo cổ học Long An - Những thế kỷ đầu công nguyên,* Sở VHTT Long An - Bảo tàng Long An, 2001, Tr.156-157.
3. Lương Ninh. *Vương quốc Phù Nam - Lịch sử và văn hóa,* Viện Văn hóa & Nxb Văn hóa- Thông tin, 2005, Tr.104.
4. Nguyễn Duy Tỳ, Nguyễn Phụng Anh. *Những hiện vật văn hóa Óc Eo ở Bảo tàng Cần Thơ,* Bảo tàng Cần Thơ xuất bản, 1995, Tr. 78.
5. Phạm Cao Dương. *Bán đảo Ấn Độ,* Lửa Thiêng, Tủ sách Sử – Địa, Đại học Sài Gòn, 1970, Tr. 21-23.
6. John Renard. *Tri thức tôn giáo,* Nxb Tôn giáo, 2005, Tr. 303.
7. Lê Thị Liên. *Nghệ thuật Phật giáo & Hindu giáo ở đồng bằng sông Cửu Long trước thế kỷ X,* Nxb Thế giới, 2006, Tr. 63.

8. C.Scott Littleton (chủ biên). *Huyền thoại thế giới,* Nxb Mỹ thuật, 2004, Tr.351.
9. C.Scott Littleton. *Trí tuệ Phương Đông,* Nxb Văn hóa-Thông tin, 2003, tr.56.
10. Hà Văn Tấn. *Theo dấu các văn hóa cổ,* Tác phẩm được giải thưởng Hồ Chí Minh, Nxb Khoa học xã hội, 2003, Tr. 845.
11. Will Durant. *Lịch sử văn minh Ấn Độ,* Nxb Văn hóa-Thông tin, 2003, Tr. 33,34.

**TÓM TẮT**

Năm 1944 L. Malleret tìm thấy ở Óc Eo một loại hình gốm cổ đặc biệt nhưng chỉ là các mảnh vỡ. Sau năm 1979 các nhà khảo cổ học Việt Nam tìm thấy nhiều hiện vật nguyên vẹn ở rải rác các tỉnh thuộc đồng bằng Cửu Long và đặt tên cho chúng là "nắp đậy". Tác giả bài viết này chứng minh chúng là 2 vật linh của thần Vishnu: Ốc (Sankha) và đĩa lửa mặt trời, được cư dân đồng bằng Cửu Long "lắp ghép" lại thành một vật thể xua đuổi tà ma. Qua đó tác giả đưa ra kết luận xưa kia cư dân nơi này đã chủ động biến thể Hindu giáo khi tôn giáo này du nhập vào vương quốc Phù Nam. Ngoài ra tác giả công bố thêm hai loại hiện vật có ý nghĩa tương tự mà cho đến nay chưa có tài liệu nào nói đến, đó là ốc (Sankha) "lắp ghép" với hoa sen hoặc lá bồ đề.

**ABSTRACT**

**AN ORDINARY "LID" OR A SACRED OBJECT OF VISHNU?**

In 1944 L. Malleret discovered at Óc Eo, just in fragments, a kind of ancient ceramic. After 1979, Vietnamese archiologists found a lot of intact samples of this kind of ceramic scattered around in the provinces in the Mekong Delta and named them "the lids". The author of this article proves that these "lids" in fact are the 2 sacred objects of Vishnu: The shellfish (Sankha) and the disc of the sun's fire which are often combined into a kind of amulet for exorcising evil spirits. By means of this assertion,the author concludes that the local people here changed Hinduism as this religion was introduced to Phù Nam Kingdom. In addition, he also declares the presence of two other similar objects which have not been mentioned in any documents so far: Shellfish (Sankha) combined with lotus flowers or with leaves of a bodhi tree.